

Số: 49/2019/QĐST – HNGĐ

Phú Thọ, ngày 12 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận H tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Trường Sơn.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp: Bà Tôn Thị Thanh Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 51/2019/TLST – HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2019 về việc “ Yêu cầu công nhận H tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 46/ 2019/QĐST – HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Thân Đức T**, sinh năm 1995;

ĐKKHKT: Xã V, huyện Y, tỉnh G.

Hiện đang ở tại: Chibaken Natrashino shi Hanasaki 1 – 18 -10 Puchisarubia 103 - Nhật Bản.

- **Chị Nguyễn Thị H**, sinh năm 1994;

ĐKKHKT: Xã D, huyện G, tỉnh G.

Hiện đang làm việc tại: Công ty TNHH công nghệ số Hùng Vương;

Địa chỉ: Số nhà 18, tổ 5, phố V, phường T, TP T, tỉnh Phú Thọ.

(Các đương sự đều có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận H tình ly hôn và các bản tự khai anh Thân Đức T và chị Nguyễn Thị H trình bày: Anh T và chị H tự nguyện tìm hiểu và kết hôn ngày 18/06/2015, đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Y, tỉnh G. Sau khi kết hôn, anh T đi du học tại Nhật Bản, còn chị chuyển về sinh sống và làm việc tại T, Phú Thọ. Do sống xa nhau nên tình cảm vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, mặc dù vợ chồng đã cố gắng khắc phục nhưng không có kết quả. Hiện nay, anh T và chị H đều xác định vợ chồng không còn tình cảm nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được H tình ly hôn.

Về con chung, tài sản chung, công nợ chung: Anh T và chị H xác nhận vợ chồng không có con chung, tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị H xin tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự và không yêu cầu anh T phải chịu.

Anh T và chị H yêu cầu Tòa án không tiến hành hòa giải và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm đề nghị công nhận H tình ly hôn giữa anh Thân Đức T và chị Nguyễn Thị H. Công nhận sự tự nguyện nộp lệ phí ly hôn của chị Nguyễn Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết vụ việc: Anh Thân Đức T có hộ khẩu thường trú tại xã V, huyện Y, tỉnh G. Chị Nguyễn Thị H có hộ khẩu thường trú tại xã D, huyện G, tỉnh G. Chị H hiện đang làm việc tại Công ty TNHH công nghệ số Hùng Vương có địa chỉ: Số nhà 18, tổ 5, phố V, phường T, TP T, tỉnh Phú Thọ. Tại văn bản số 9868/QLXNC – P5 ngày 19/6/2019 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an xác nhận anh T đã xuất cảnh ngày 25/02/2018 và chưa nhập cảnh trở lại Việt Nam. Căn cứ khoản 3 Điều 35, Điều 37, Điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thụ lý giải quyết vụ việc là đúng thẩm quyền.

Quan hệ hôn nhân giữa anh Thân Đức T và chị Nguyễn Thị H là hôn nhân hợp pháp. Do vợ chồng sống xa nhau, không có sự gần gũi, quan tâm chia sẻ trong cuộc sống gia đình nên tình cảm vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên anh Thân Đức T và chị Nguyễn Thị H đều H tình ly hôn. Anh Thân Đức T đang làm việc và sinh sống tại Nhật Bản đã viết đơn ly hôn, đơn xin giải quyết vắng mặt gửi về Việt Nam cho chị Nguyễn Thị H nhưng anh T không xin đ-ợc xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản vào các văn bản gửi về Việt Nam. Theo yêu cầu của chị Nguyễn Thị H, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đã tr-ng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định chữ ký và chữ viết trong đơn xin ly hôn, đơn xin giải quyết vắng mặt anh T gửi về từ Nhật Bản với chữ ký và chữ viết của anh Thân Đức T trong giấy chứng nhận kết hôn của anh T và chị H. Kết quả giám định kết luận: *“Chữ ký dạng chữ viết “T” và các chữ ” Thân Đức T” dưới mục “Người viết đơn; người làm đơn” trên “ Đơn xin ly hôn; đơn xin giải quyết vắng mặt” (tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2) so với chữ ký dạng viết “ T” và các chữ “ Thân Đức T” dưới mục “ Chồng (ký, ghi rõ họ tên)” trên “ Giấy chứng nhận kết hôn” tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M) là do cùng một người ký và viết ra”.*Chị Nguyễn Thị H đã ký vào đơn ly hôn do anh T gửi về đồng thời chị H đã tự khai tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thể hiện quan điểm H tình ly hôn với anh Thân Đức T. Xét thấy việc

anh Thân Đức T và chị Nguyễn Thị H H tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, được chấp nhận.

Về con chung, tài sản chung, công nợ: Do anh T và chị H không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Việc tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Thị H phù hợp với quy định của pháp luật được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 149, Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369 và Điều 370 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 123 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 37 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Công nhận H tình ly hôn giữa anh Thân Đức T và chị Nguyễn Thị H.

2. Về con chung, tài sản chung, công nợ: Tòa án không giải quyết.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Công nhận chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0002874 ngày 12/06/2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Trường Sơn